

**Số: 90/2020/QĐST- HNGĐ**

*Kiến Xương, ngày 05 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự, thụ lý số: 31/2020/TLST- HNGĐ ngày 27/7/2020, về việc yêu cầu “*Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1 – Anh Nguyễn Xuân S , sinh năm 1979.

Trú tại: thôn X , xã H , huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

2 – Chị Phạm Thị N - sinh năm 1980;

Trú tại: thôn X , xã H , huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Anh S và chị N tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã H , huyện K , tỉnh Thái Bình vào ngày 13/6/2004, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình nhà bố mẹ anh S , tại thôn X , xã H , huyện K , tỉnh Thái Bình. Cuộc sống vui vẻ, hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó đến năm 2015 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do nghi ngờ nhau về tình cảm, không tìm được tiếng nói chung, không quan tâm đến nhau. Đến nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được, anh chị đề nghị Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

Như vậy chứng tỏ hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Xuân S và chị Phạm Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Anh S và chị N có 02 con chung là Nguyễn Phương Th, sinh ngày 12/9/2004 và Nguyễn Quang Th, sinh ngày 15/6/2008. Giao cho anh S trực tiếp nuôi con Nguyễn Quang Th, giao cho chị N trực tiếp nuôi con Nguyễn Phương Th đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh S và chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh S tự nguyện chịu cả 300.000đ(*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh S đã nộp là 300.000đ(*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0001668 ngày 27/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, anh S đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- CCTHADS huyện Kiến Xương.
- UBND xã ;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(*Đã ký*)

**Phạm Minh Đức**